

gửi Đình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7976 /UBND

Cần Giờ, ngày 02 tháng 11 năm 2023

V/v báo cáo kết quả việc thực hiện
quy định của pháp luật về bảo vệ
bí mật nhà nước

Kính gửi:

- Công an huyện;
- Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Kế hoạch số 93/KH-BCA-A03 ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Bộ Công an về kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước năm 2023;

Căn cứ Công văn số 3382/BCĐ-CATP ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước Thành phố về hướng dẫn tự kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước phục vụ Đoàn công tác của Bộ Công an;

Căn cứ Công văn số 5754/BCĐ-CATP ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước Thành phố về sơ kết công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2023;

Qua thời gian theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn, các đơn vị cơ bản đã thực hiện tốt; tuy nhiên, bên cạnh đó còn một số đơn vị báo cáo chưa đảm bảo nội dung, không thực hiện báo cáo các phụ lục theo yêu cầu, báo cáo chưa đảm bảo theo đúng thời gian quy định. Để chấn chỉnh, khắc phục tình trạng nêu trên, Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị chủ động, khẩn trương rà soát, báo cáo sơ kết công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2023; kết quả tự kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước năm 2023 (theo các đề cương đính kèm) gửi về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Đội An ninh - Công an huyện) **trước ngày 06 tháng 11 năm 2023.**

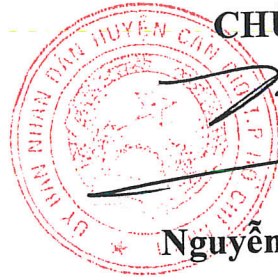
2. Giao Công an huyện theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tự kiểm tra và báo cáo Thành phố kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, báo cáo sơ kết công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2023 trên địa bàn huyện **trước ngày 10 tháng 11 năm 2023;** đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện nhắc nhở, phê bình đối với các đơn vị chậm thực hiện hoặc không thực hiện theo chỉ đạo nêu trên.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị liên hệ Công an huyện (đồng chí Võ Thế Tùng - Đội An ninh, Công an huyện - số điện thoại: 0909.870.810) để trao đổi và hướng dẫn thực hiện./.

(Đính kèm Kế hoạch số 93/KH-BCA-A03 ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Bộ Công an, Công văn số 5754/BCĐ-CATP ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước Thành phố)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- VP: CVP;
- Lưu: VT, Thg *Thg*



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hồng

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
LUẬT BẢO VỆ BMNN THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 5754 /BCĐ-CATP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2023

V/v sơ kết công tác bảo vệ
bí mật nhà nước năm 2023

Kính gửi:

- Các cơ quan, sở, ban, ngành trên địa bàn Thành phố;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội Thành phố;
- Thành ủy Thủ Đức và các quận ủy, huyện ủy;
- Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác bảo vệ bí mật nhà nước quy định tại Điều 8, Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và Công văn số 3732/BCA-ANCTNB ngày 16/10/2023 của Bộ Công an về sơ kết công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2023; Công an Thành phố - Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước Thành phố đề nghị các cơ quan, tổ chức, địa phương tiến hành sơ kết công tác bảo vệ BMNN năm 2023 theo các nội dung trong Đề cương (kèm theo). Mốc số liệu báo cáo tính từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm báo cáo.

Báo cáo sơ kết và phụ lục thống kê gửi về Ban Chỉ đạo thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước Thành phố (qua Công an Thành phố) trước ngày **10/11/2023** để tập hợp, báo cáo theo quy định.

Trong thời gian từ ngày chốt số liệu đến hết năm 2023, nếu phát sinh tình hình phức tạp hoặc phát hiện vụ lộ, mất bí mật nhà nước mới, đề nghị các cơ quan, tổ chức, địa phương trao đổi với Ban Chỉ đạo thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước Thành phố (qua Phòng An ninh chính trị nội bộ - Công an Thành phố) để kịp thời báo cáo Bộ Công an (liên hệ đ/c Vũ Minh Tuấn, SĐT: 0963.542.379).

Ban Chỉ đạo thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước Thành phố đề nghị các cơ quan, tổ chức, địa phương tiến hành sơ kết đảm bảo thời gian và chất lượng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Ngô Minh Châu – PCT UBND TP, Trưởng Ban chỉ đạo (để báo cáo);
- Các thành viên Ban Chỉ đạo (để p/hợp chỉ đạo);
- Đ/c Giám đốc CATP (để báo cáo);
- Lưu: VT, ANCTNB; Minh Tuấn. 103b.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



PHÓ GIÁM ĐỐC CATP
Đại tá Lê Quang Đạo

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo sơ kết công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2023

(Kèm theo Công văn số 5754/BCĐ-CATP ngày 30 / 10/2023)

1. Phân tích, đánh giá đặc điểm tình hình liên quan công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại cơ quan, tổ chức, địa phương

2. Kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước

2.1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước

- Công tác triển khai thực hiện các văn bản về công tác bảo vệ bí mật nhà nước¹ của Thành ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Chỉ đạo thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước Thành phố tại cơ quan, tổ chức, địa phương.

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

- Công tác tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, trọng tâm là **Luật số 29/2018/QH14** ngày 15/11/2018 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, **Nghị định số 26/2020/NĐ-CP** ngày 28/2/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, **Thông tư số 24/2020/TT-BCA**

¹ Kế hoạch số 1650/KH-UBND ngày 05/5/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thi hành trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018; Kế hoạch số 2075/KH-UBND ngày 05/6/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong lĩnh vực lưu trữ theo quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018; Công văn số 3345/STC-HCSN ngày 05/6/2020 của Sở Tài chính về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm thực hiện nhiệm vụ, chuyên môn thuộc công tác bảo vệ bí mật nhà nước; văn bản số 2101/UBND-NCPC ngày 08/6/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân công người thực hiện nhiệm vụ bảo vệ bí mật nhà nước; Quyết định số 3511/QĐ/TU ngày 25/8/2020 của Thành ủy TP.HCM đã ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Thành ủy; Thông báo số 2965/TB-BCĐ-CATP ngày 03/12/2021 của Ban Chỉ đạo về Tình hình lộ, mất bí mật nhà nước trên các trang, cổng thông tin điện tử, website của cơ quan, tổ chức trên cả nước; Thông báo số 317/TB-CATP ngày 11/2/2022 của Công an Thành phố về tình hình, công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2021; Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 304/QĐ-ĐDBQH ngày 21/7/2023 về ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Đoàn Đại biểu quốc hội Thành phố; Công văn số 1164/CATP ngày 20/3/2023 của Công an Thành phố về hướng dẫn thực hiện quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Công văn số 1036/VP-NCPC ngày 23/3/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường, chấn chỉnh việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn Thành phố...

ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước, các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục bí mật nhà nước trên các lĩnh vực, các Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh... *(thống kê cụ thể số lượng người tham dự, số lượng các văn bản đã phổ biến, hình thức tuyên truyền và hiệu quả tuyên truyền)*.

2.2. Công tác tổ chức thực hiện các quy định cụ thể của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước

- Xác định bí mật nhà nước và trang bị các loại con dấu, mẫu sổ trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

- Sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước.

- Thống kê, lưu giữ, bảo quản tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước.

- Giao, nhận tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước.

- Mang tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước ra khỏi nơi lưu giữ.

- Cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước.

- Hội nghị, hội thảo, cuộc họp có chứa nội dung bí mật nhà nước.

- Việc gia hạn thời hạn bảo vệ, điều chỉnh độ mật bí mật nhà nước.

- Giải mật, tiêu hủy bí mật nhà nước.

- Công tác tự kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

- Việc phân công cán bộ thực hiện nhiệm vụ bảo vệ bí mật nhà nước và công tác sơ kết, tổng kết công tác bí mật nhà nước.

- Việc thực hiện quy định điều khoản chuyển tiếp theo Điều 28 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước. Riêng Sở Nội vụ Thành phố báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 2075/KH-UBND ngày 05/6/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong lĩnh vực lưu trữ theo quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018.

- Bảo vệ bí mật nhà nước trong thông tin, liên lạc: Đánh giá việc đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trong soạn thảo, lưu trữ tài liệu bí mật nhà nước bằng máy vi tính và các thiết bị điện tử khác; việc truyền, nhận thông tin, tài liệu bí mật nhà nước.

- Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác bảo vệ bí mật nhà nước: Đánh giá việc thực hiện Thông tư số 110/2013/TT-BTC ngày 14/8/2013 của Bộ Tài chính và Công văn số 3345/STC-HCSN ngày 05/6/2020 của Sở Tài chính Thành phố về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý,

sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm thực hiện nhiệm vụ, chuyên môn thuộc công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

3. Tình hình, số liệu các vụ lộ, mất bí mật nhà nước

3.1. Tình hình lộ, mất bí mật nhà nước

- Thực trạng lộ, mất bí mật nhà nước: Nêu rõ thực trạng đang diễn ra tại cơ quan, tổ chức, địa phương.

- Tổng hợp, phân tích, đánh giá các vụ lộ, mất bí mật nhà nước đã phát hiện tại cơ quan, tổ chức, địa phương: tóm tắt vụ việc; tài liệu bị lộ, mất (số liệu, trích yếu, độ mật); thời gian và nguồn phát hiện; nguyên nhân; tổ chức, cá nhân làm lộ, mất; kết quả xử lý...; so sánh với cùng kỳ 2022.

- Xác định, phân tích, đánh giá mức độ nghiêm trọng và công tác khắc phục hậu quả các vụ lộ, mất bí mật nhà nước.

3.2. Đánh giá nguy cơ lộ, mất bí mật nhà nước

- Công tác quản lý, vận hành, sử dụng hệ thống trang, cổng thông tin điện tử; việc sử dụng các hệ thống mạng (mạng nội bộ, Internet; hệ thống quản lý văn bản điện tử...) và các thiết bị lưu trữ ngoài (USB, ổ cứng di động, đĩa CD...).

- Thực trạng công tác quản lý, truyền đưa tài liệu qua hộp thư điện tử, mạng xã hội, các ứng dụng nhắn tin về truyền đưa tài liệu có nội dung bí mật nhà nước trên phương tiện thông tin, viễn thông không mã hóa cơ yếu (dùng thiết bị fax không mã hóa cơ yếu truyền tài liệu có nội dung bí mật nhà nước...).

- Quan hệ, tiếp xúc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; tổ chức Hội nghị, hội thảo, cung cấp thông tin cho báo chí...

- Những tồn tại, hạn chế trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước có thể dẫn đến nguy cơ lộ, mất bí mật nhà nước như: hoạt động nghiên cứu khoa học, báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền hình...

4. Nhận xét, đánh giá

4.1. Ưu điểm, những công tác đã thực hiện tốt, đúng quy định.

4.2. Tồn tại, hạn chế.

4.3. Nguyên nhân và những khó khăn, vướng mắc.

4.4. Bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại cơ quan, tổ chức, địa phương (nếu có).

5. Dự báo tình hình, dự kiến công tác trọng tâm năm 2024 và đề xuất, kiến nghị

5.1. Dự báo tình hình.

5.2. Dự kiến công tác trọng tâm năm 2024.

5.3. Đề xuất, kiến nghị: các cơ quan, tổ chức, địa phương nghiên cứu chỉ ra những điểm còn bất cập trong thực tế khi triển khai thực hiện các quy định của pháp về bảo vệ bí mật nhà nước và đề xuất, kiến nghị. ✓

PHỤ LỤC THỐNG KÊ

(Kèm theo Công văn số 5754 /BCD-CATP ngày 30 / 11 / 2023)

Phụ lục I: Thống kê các vụ lộ, mất bí mật nhà nước tại cơ quan, tổ chức, địa phương năm 2023

TT	Tóm tắt các vụ lộ, mất bí mật nhà nước	- Thời gian phát hiện - Nơi phát hiện	Độ mật	Đơn vị, cá nhân làm lộ, mất	Nguồn phát hiện	Hình thức lộ, mất	Hình thức xử lý	Công tác đấu tranh, xử lý, khắc phục

Phụ lục II: Số liệu công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2023

TT	Tập huấn (đợt/người)	Thanh tra, kiểm tra (đợt/đơn vị)	Số cán bộ kiêm nhiệm	Xây dựng, sửa đổi Nội quy/Quy định bảo vệ BMNN	Đề xuất sửa đổi, bổ sung danh mục	Kiểm toàn Ban Chỉ đạo

Phụ lục III: Thống kê số lượng bí mật nhà nước đi, đến, sao chụp năm 2023

Số lượng bí mật nhà nước đi	Số lượng bí mật nhà nước đến	Số lượng bí mật nhà nước sao, chụp
- Tuyệt Mật: - Tối Mật: - Mật:	- Tuyệt Mật: - Tối Mật: - Mật:	- Tuyệt Mật: - Tối Mật: - Mật:

Phụ lục IV: Thống kê thiết bị phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước 2023

Đầu mối liên hệ (Họ tên, chức vụ, số điện thoại)	Phân loại tổng số máy vi tính			Các thiết bị khác		
	Mạng nội bộ	Mạng Internet	Độc lập	Thiết bị cơ yếu	Chữ ký số	Máy photo Máy fax

Ghi chú: Phạm vi thống kê được tính từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm báo cáo.

BỘ CÔNG AN

Số: 96/KH-BCA-A03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Kiểm tra việc chấp hành các quy định
của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước năm 2023**

UBND TP.HCM



13503/C-090323
11:05

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN) được Chính phủ giao, Bộ Công an xây dựng Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ BMNN năm 2023 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Đánh giá đúng thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN đối với các ban, ngành, địa phương được kiểm tra. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong bảo vệ BMNN và phòng chống âm mưu, hoạt động thu thập BMNN của các thế lực thù địch và đối tượng xấu; bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn các sự kiện chính trị, xã hội trong năm 2023.

2. Kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai Luật Bảo vệ BMNN tại các ban, ngành, địa phương (gọi chung là đối tượng kiểm tra). Phát hiện những khó khăn, vướng mắc, những sơ hở trong thực hiện quy định pháp luật để kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện pháp luật nhằm góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ BMNN. Đề xuất, kiến nghị các biện pháp khắc phục và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật (nếu có).

3. Quá trình kiểm tra không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các ban, ngành, địa phương được kiểm tra.

II. Đối tượng, thời gian, phạm vi và nội dung kiểm tra

1. Đối tượng, thời gian và phạm vi kiểm tra

- *Đối tượng kiểm tra*

Đoàn kiểm tra của Bộ Công an sẽ tiến hành kiểm tra đối với 05 ban, ngành và địa phương, gồm: Ban Tuyên giáo Trung ương; các địa phương Quảng Ninh, Hà Nam, Đồng Nai, TP. Hồ Chí Minh (phạm vi đối tượng kiểm tra gồm: Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố).

- *Dự kiến thời gian kiểm tra*

Quý II/2022: Ban Tuyên giáo Trung ương;

Quý III/2022: Quảng Ninh, Hà Nam;

Quý IV/2022: Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai.

- *Phạm vi thời gian kiểm tra:* Từ ngày 01/7/2020 đến thời điểm kiểm tra; đồng thời, không giới hạn phạm vi thời gian kiểm tra đối với các vấn đề phát sinh.

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Việc quán triệt, triển khai thực hiện quy định về bảo vệ BMNN

Công tác triển khai Luật Bảo vệ BMNN và các văn bản hướng dẫn thi hành; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc chấp hành pháp luật về bảo vệ BMNN.

2.2. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai công tác bảo vệ BMNN tại các ban, ngành, địa phương; ban hành quy chế, nội quy về công tác bảo vệ BMNN của các ban, ngành, địa phương và các đơn vị trực thuộc (nếu rõ các văn bản và cung cấp cho Đoàn kiểm tra).

- Việc xác định BMNN và trang bị các loại dấu, sổ trong công tác bảo vệ BMNN;

- Sao, chụp tài liệu, vật chứa BMNN

- Thống kê, lưu giữ, bảo quản tài liệu, vật chứa BMNN;

- Vận chuyển, giao, nhận tài liệu, vật chứa BMNN;

- Mang tài liệu, vật chứa BMNN ra khỏi nơi lưu giữ;

- Cung cấp, chuyển giao BMNN cho cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; việc bàn giao hồ sơ, tài liệu BMNN và cam kết bảo vệ BMNN đối với các trường hợp nghỉ hưu, chuyển công tác.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung BMNN;

- Việc gia hạn thời hạn bảo vệ; điều chỉnh độ mật;

- Giải mật; tiêu hủy tài liệu, vật chứa BMNN;

- Tự kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ BMNN đối với các đơn vị trực thuộc phạm vi quản lý;

- Việc phân công cán bộ thực hiện nhiệm vụ bảo vệ BMNN và công tác sơ kết, tổng kết công tác bảo vệ BMNN;

- Việc thực hiện quy định điều khoản chuyển tiếp theo Điều 28 Luật Bảo vệ BMNN.

- Bảo vệ BMNN trong thông tin, liên lạc: Việc đảm bảo an ninh, an toàn trong soạn thảo, lưu giữ tài liệu BMNN bằng máy vi tính và các thiết bị điện tử khác; việc truyền, nhận thông tin, tài liệu BMNN.

- Công tác xử lý vụ việc lộ, mất BMNN và vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ BMNN: Tổng số vụ, việc; diễn biến; độ mật của tài liệu lộ, mất; tổ chức, cá nhân liên quan; kết quả xử lý, khắc phục hậu quả.

- Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác bảo vệ BMNN thực hiện theo Thông tư số 110/2013/TT-BCT ngày 14/8/2013 của Bộ Tài chính.

2.3. Nhận xét, đánh giá và kiến nghị, đề xuất

- Nhận xét, đánh giá: Ưu điểm, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân.
- Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

3. Tổng hợp số liệu thống kê liên quan phục vụ Đoàn kiểm tra

- Đối với các vụ, cục, sở, huyện, thành, thị và tương đương được kiểm tra
 - + Thống kê hàng năm về tổng số tài liệu, vật chứa BMNN theo phân loại độ mật và Thống kê số lượng trang thiết bị phục vụ bảo vệ BMNN (Phụ lục MKT-1);
 - + Thống kê danh sách tài liệu, vật chứa BMNN đã phát hành theo từng năm và phân loại độ mật (Phụ lục MKT-2);
 - + Thống kê danh sách tài liệu, vật chứa BMNN tiếp nhận từ các nơi gửi đến và phân loại độ mật (Phụ lục MKT-3);
 - Phụ lục MKT-4 dành cho các đơn vị trực thuộc vụ, cục, sở, huyện, thành, thị và tương đương được kiểm tra.

III. Tổ chức thực hiện

1. Giao Cục An ninh chính trị nội bộ chủ trì kiểm tra, hướng dẫn, thực hiện Kế hoạch này; đề xuất thành lập các Đoàn Kiểm tra và chuẩn bị văn bản phục vụ kiểm tra. Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Cục Kỹ thuật nghiệp vụ và các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện.

2. Các ban, ngành, địa phương là đối tượng kiểm tra chủ động tổ chức tự kiểm tra tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; cử cán bộ làm đầu mối liên lạc với Đoàn Kiểm tra sau khi nhận được Quyết định kiểm tra; xây dựng báo cáo theo nội dung kiểm tra trong Phần II, kèm theo các phụ lục thống kê và gửi về Đoàn Kiểm tra trước khi tiến hành kiểm tra 10 ngày làm việc.

3. Đề nghị các ban, ngành, địa phương được kiểm tra tạo điều kiện để Đoàn Kiểm tra hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ với Bộ Công an (qua Cục An ninh Chính trị nội bộ: Phòng Quản lý nhà nước về bảo vệ bí mật nhà nước, số điện thoại liên hệ: 069.234.3859, 098.858.7980) để trao đổi, thống nhất.

Nơi nhận:

- Đ/c Bộ trưởng Tô Lâm (để b/c);
- Các ban, ngành, địa phương và đơn vị tại Mục I, Phần II và III của Kế hoạch này (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, A03(P9).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Thượng tướng Lương Tam Quang

SỞ LIỆU VỀ CÔNG TÁC BẢO VỆ BMNN

Phục vụ làm việc với Đoàn Kiểm tra của Bộ Công an về công tác bảo vệ BMNN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCA-403 ngày / /2023 của Bộ Công an)

Bảng 1: Thông kê thiết bị phục vụ công tác bảo vệ BMNN

Đơn vị	Đầu mối liên hệ (Họ tên, chức vụ, số điện thoại)	Phân loại tổng số mạng vi tính			Thiết bị khác					
		Mạng nội bộ	Mạng internet	Độc lập	Thiết bị cơ yếu	Chữ ký số	Máy photo	Máy fax	Thiết bị lưu trữ ngoại (USB, Ổ cứng)	Truyền hình trực tuyến
Sở ...										
Tổng số										

Bảng 2: Thông kê tài liệu, vật chứa BMNN

Đơn vị	Số lượng văn bản mật đến, đi, sao, chụp từ Tháng 7/2020			Số lượng văn bản mật đến, đi, sao, chụp năm 2021			Số lượng văn bản mật đến, đi, sao, chụp năm 2022			Số lượng văn bản mật đến, đi, sao, chụp năm 2023		
	Đến	Đi	Sao, chụp	Đến	Đi	Sao, chụp	Đến	Đi	Sao, chụp	Đến	Đi	Sao, chụp
Sở ...	- A: - B: - C:	- A: - B: - C:	- A: - B: - C:	- A: - B: - C:	- A: - B: - C:	- A: - B: - C:	- A: - B: - C:	- A: - B: - C:	- A: - B: - C:	- A: - B: - C:	- A: - B: - C:	- A: - B: - C:
Tổng số												

Ghi chú: Biểu mẫu dành cho các đơn vị cấp vụ, cục, sở, huyện, thành, thị và tương đương được kiểm tra trực thuộc đối tượng kiểm tra.

THÔNG KÊ VĂN BẢN MẬT ĐI

Từ ngày 01/7/2020 đến ngày / /2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCA-403 ngày / /2023 của Bộ Công an)

STT	Số Công văn	Ngày tháng	Trích yếu công văn	Độ mật	Phòng, ban soạn thảo	Cán bộ soạn thảo
Năm 2020						
1	345/SCT-VP	01/7/2020	Về việc.....	A		
2	...			B		
3	...			C		
....						
Năm 2021						
1						
...						
Năm 2022						
Năm 2023						

Ghi chú: Biểu mẫu dành cho các đơn vị cấp vụ, cục, sở, huyện, thành, thị và tương đương được kiểm tra trực thuộc đối tượng kiểm tra.

THÔNG KÊ VĂN BẢN MẬT ĐẾN

Từ ngày 01/7/2020 đến ngày / /2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCA-403, ngày / /2023 của Bộ Công an)

STT	Số Công văn	Ngày tháng	Trích yếu công văn	Độ mật	Phòng, Ban Lưu giữ	Cán bộ Lưu giữ
Năm 2020						
01	123/SKHDT-VP	01/7/2020	Về việc.....	A		
02	...			B		
03	...			C		
....						
Năm 2021						
01						
Năm 2022						
Năm 2023						
...						

Ghi chú: Biểu mẫu dành cho các đơn vị cấp vụ, cục, sở, huyện, thành, thị và tương đương được kiểm tra trực thuộc đối tượng kiểm tra.

SỞ LIỆU VẬT CÔNG TÁC BẢO VỆ BMNN

Phục vụ làm việc với Đoàn Kiểm tra của Bộ Công an về công tác bảo vệ BMNN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCA-403 ngày / /2023 của Bộ Công an)

ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	Đầu mối liên hệ, SĐT	Tổng kê số lượng văn bản mật đến, đi (Từ 01/7/2020 đến / /2023)			Phân loại máy vi tính			Thiết bị liên quan công tác bảo vệ BMNN			
		Đến	Đi	Sao, chụp	Internet	Nội bộ	Độc lập soạn thảo BMNN	Thiết bị cơ yếu	Máy fax	USB, ổ cứng	Chữ ký số
Phòng A		- A: - B: - C:	- A: - B: - C:	- A: - B: - C:							
Phòng B											
Phòng C											
....											
Tổng số											

Ghi chú: Biểu mẫu dành cho các phòng, đơn vị trực thuộc vụ, cục, sở, huyện, thành, thị được kiểm tra.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
LUẬT BẢO VỆ BMNN THÀNH PHỐ

Số: 3382 /BCĐ-CATP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 6 năm 2023

V/v hướng dẫn tự kiểm tra và báo cáo
kết quả việc thực hiện các quy định của
pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước
phục vụ Đoàn công tác của Bộ Công an

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, Ngành;
- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và 21 quận, huyện.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phan Văn Mãi - Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 5732/VP-NCPC ngày 12/6/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về “công tác chuẩn bị kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước năm 2023” và Kế hoạch số 96/KH-BCA ngày 07/3/2023 của Bộ Công an về việc kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước năm 2023.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công và để đảm bảo đồng bộ, thống nhất trong công tác triển khai tự kiểm tra, báo cáo kết quả tình hình, số liệu liên quan đến công tác bảo vệ bí mật nhà nước của các cơ quan, tổ chức theo nội dung, yêu cầu của Kế hoạch số 96/KH-BCA ngày 07/3/2023 của Bộ Công an. Công an Thành phố Hồ Chí Minh - Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước Thành phố đã xây dựng Đề cương báo cáo và các phụ lục thống kê (đính kèm).

Công an Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện:

- Tổ chức công tác tự kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, thiếu sót trong công tác này trước khi Đoàn của Bộ Công an vào làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thực hiện báo cáo kết quả tự kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và gửi về Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước Thành phố (qua Phòng An ninh)

chính trị nội bộ - Công an Thành phố Hồ Chí Minh) trước ngày 25/7/2023, đồng gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố để tập hợp.

- Về nội dung báo cáo kết quả tự kiểm tra, đề nghị các cơ quan, tổ chức bám sát Đề cương, biểu mẫu thống kê theo hướng dẫn của Công an Thành phố Hồ Chí Minh, không bỏ trống các nội dung chưa thực hiện. Trường hợp chưa triển khai, thực hiện, đề nghị cơ quan, tổ chức nêu rõ lý do hoặc khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện để Công an Thành phố Hồ Chí Minh tập hợp, báo cáo hoặc có hướng dẫn tháo gỡ.

Trong quá trình triển khai, nếu gặp khó khăn, vướng mắc đề nghị các đồng chí liên hệ Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước Thành phố (đồng chí Vũ Minh Tuấn – cán bộ chuyên trách, thành viên Tổ giúp việc, SĐT: 0963.542.379) để trao đổi, thống nhất.

Công an Thành phố Hồ Chí Minh thông báo đến các cơ quan, tổ chức trên địa bàn Thành phố thống nhất triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên (đính kèm tài liệu);
- Đ/c Ngô Minh Châu - Phó Chủ tịch UBND Thành phố, Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Luật bảo vệ BMNN Thành phố (để báo cáo);
- Đ/c Giám đốc CATP (để báo cáo);
- Văn phòng UBND Thành phố (để phối hợp);
- Phòng PV01 - Đ2;
- Lưu: VT, ANCTNB, T, 80.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG AN THÀNH PHỐ

Đại tá Lê Quang Đạo

